

Số: 138/TCKH
V/v hướng dẫn công tác quản lý
thu chi học phí năm học
2021-2022

Thanh Oai, ngày 29 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non công lập thuộc
huyện quản lý.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 về việc quy định tổ
chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã thuộc Thành phố;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ quy
định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc
dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong
lĩnh vực giáo dục đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ quy định
cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2020 của HĐND
Thành phố Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ
thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2021-2022 (Nghị quyết số
05/2021/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2020 của HĐND
Thành phố Quy định cơ chế hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non và học sinh phổ
thông trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch
Covid-19 (Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND);

Căn cứ Văn bản số 1963/UBND-GDĐT ngày 22/10/2021 của UBND
huyện Thanh Oai về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm
học 2021-2022;

Để tăng cường công tác quản lý thu chi năm 2021 và xây dựng dự toán năm
2022, Phòng Tài chính- KH đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện các văn
bản chỉ đạo theo quy định và triển khai công tác thu học phí theo hướng dẫn cụ
thể như sau:

1. Công tác thu học phí năm học 2021- 2022

Thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị quyết số 05/2021/NQ-
HĐND quy định mức thu học phí năm học 2021-2022, cụ thể:

a. Mức thu học phí

Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên (không bao gồm cơ sở giáo dục tiêu học công lập)

Cấp học	Mức thu học phí năm học 2021-2022			
	Học sinh theo học tại các CSGD trên địa bàn thị trấn		Học sinh theo học tại các CSGD trên địa bàn các xã	
	Trong thời gian h/s theo học trực tiếp tại trường	Trong thời gian h/s học trực tuyến (Online) (75%)	Trong thời gian h/s theo học trực tiếp tại trường	Trong thời gian h/s học trực tuyến (Online) (75%)
Nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ em mầm non 05 tuổi), THPT, GDTX cấp THPT	217.000	162.800	95.000	71.200
Trẻ em mầm non 05 tuổi, THCS, GDTX cấp THCS	155.000	116.200	75.000	56.200

b. Thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó lưu ý:

- Khoản 1 Điều 12 nêu rõ: “1. Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu người học tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học... Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, học phí được thu tối đa 9 tháng/năm.”

- Khoản 4 Điều 12 nêu rõ: “4. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp học phí vào ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước để quản lý, sử dụng. Trong trường hợp phát sinh khoản thu học phí bằng tiền mặt thì định kỳ, đơn vị phải làm thủ tục chuyển (nộp) toàn bộ học phí đã thu bằng tiền mặt còn dư tại quỹ vào tài khoản của đơn vị tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để quản lý theo quy định.”

- Khoản 1 Điều 13 nêu rõ: “1. Cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và tổng hợp vào báo cáo tài chính hằng năm của cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.”

- Quy định về thời gian thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng được thực hiện theo Khoản 2 Điều 12 Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND.

2. Về cơ chế hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non và học sinh phổ thông năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19

Thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ bằng 50% mức thu học phí hàng tháng của năm học 2021-2022 đối với cơ sở giáo dục công lập chưa tự chủ bảo đảm chi thường xuyên, cụ thể:

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ hàng tháng			
		Học sinh theo học tại các CSGD trên địa bàn thị trấn		Học sinh theo học tại các CSGD trên địa bàn các xã	
		Trong thời gian h/s theo học trực tiếp tại trường	Trong thời gian h/s học trực tuyến (Online) (75%)	Trong thời gian h/s theo học trực tiếp tại trường	Trong thời gian h/s học trực tuyến (Online) (75%)
1	Đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND (không bao gồm đối tượng đã hưởng chế độ miễn, giảm học phí theo quy định)				
	Nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ em mầm non 05 tuổi), THPT, GDTX cấp THPT	108.500	81.400	47.500	35.600
	Trẻ em mầm non 05 tuổi, THCS, GDTX cấp THCS	77.500	58.100	37.500	28.100
2	Đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND đã được hưởng chế độ giảm 70% học phí theo quy định				
	Nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ em mầm non 05 tuổi), THPT, GDTX cấp THPT	32.600	24.500	14.300	10.700
	Trẻ em mầm non 05 tuổi, THCS, GDTX cấp THCS	23.300	17.500	11.300	8.500
3	Đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND đã được hưởng chế độ giảm 50% học phí theo quy định				
	Nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ em mầm non 05 tuổi), THPT, GDTX cấp THPT	54.300	40.700	23.800	17.900
	Trẻ em mầm non 05 tuổi, THCS, GDTX cấp THCS	38.800	29.100	18.800	14.100
4	Đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND đã được hưởng chế độ không phải đóng học phí, miễn học phí theo quy định sẽ không được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết.				

Quy định về thời gian hỗ trợ: theo thời gian học sinh học thực tế (bao gồm thời gian học theo hình thức trực tiếp, trực tuyến), tối đa không quá 9 tháng/năm học 2021-2022.

Trên đây là văn bản hướng dẫn công tác thu chi học phí năm học 2021-2022 của Phòng Tài chính- Kế hoạch đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT; PCT UBND huyện;
- Lưu: VT (10b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Văn Vinh